

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Xuân Hoàng

Bà Phan Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Nữ Thanh Hường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 138/2022/HSST ngày 14 tháng 10 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Tạ Ngọc T- Sinh năm: 1982 tại Bình Định; Nơi cư trú: Tổ dân phố Sơn Long, phường Ba Ngòi, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tạ Ngọc Q, sinh năm: 1953 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; vợ: Trần Thị Kim D, sinh năm: 1989; Con: 01 con, sinh năm: 2019

Tiền án:

- Ngày 26/4/2002, bị Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 14/02/2003, chưa chấp hành xong án phí.

- Ngày 14/7/2004, bị Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 10/5/2008, chưa chấp hành xong án phí.

- Ngày 26/02/2020, bị Toà án nhân dân thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 20/9/2021.

Tiền sự: Không

Nhân Thân:

- Ngày 13/12/1999, bị Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”.

- Ngày 22/12/2000, bị Công an phường Cam Linh xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 22/3/2002, bị Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 27/4/2010, bị Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 03/8/2022, bị Toà án nhân dân tỉnh xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo hiện nay đang chấp hành án tại trại giam Sông Cái - Bộ Công an.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty cổ phần H

Địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện T, tỉnh T

Người đại diện theo pháp luật: Bà Tạ Thu T

Người đại diện theo uỷ quyền: Anh Tiết Minh T, sinh năm: 1990

Nơi cư trú: Thôn N, xã C, thành phố C, tỉnh K (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Chamaléa N, sinh năm: 1993

Nơi cư trú: Thôn X, xã C, huyện T, tỉnh N (Có mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông Đào Nhật Q, sinh năm: 1973

Nơi cư trú: Thôn H, xã C, huyện T, tỉnh T (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Anh Pi Năng Đ, sinh năm: 1993

Nơi cư trú: Thôn X, xã C, huyện T, tỉnh N (Có mặt)

3. Anh Pi Năng T, sinh năm: 1992

Nơi cư trú: Thôn X, xã C, huyện T, tỉnh N (Có mặt)

4. Anh Chamaléa Q T, sinh năm: 1995

Nơi cư trú: Thôn X, xã C, huyện T, tỉnh N (Vắng mặt)

5. Anh Nguyễn Như S, sinh năm: 1981

Nơi cư trú: Thôn N, xã C, thành phố C, tỉnh K (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 21/11/2021, Tạ Ngọc T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Future, màu nâu vàng, biển số 79C1 - 292.82 chạy từ B về nhà. Khi điều khiển xe đến khu vực thôn N, xã C, Th nhìn thấy tại trạm bơm thuộc Công ty cổ phần H bên phải lề đường có 02 thanh thép hình chữ I giống nhau, không có người trông coi nên Th nảy sinh ý định trộm 02 thanh thép trên mang đi bán kiếm tiền tiêu xài cá nhân. Th đến kiểm tra thấy thanh thép quá nặng nên đi kiếm xe lôi để thuê chở thanh sắt trên. Trên đường tìm kiếm, Th thấy anh Đào Nhật Q đang điều khiển xe lôi ba bánh màu xanh, biển số 60Y3 - 7018 của Chamaléa N để trả xe lôi cho N nên Th hỏi có chở hàng hay không, Q hỏi chở hàng gì, Th nói chở sắt, thống

nhất giá tiền công là 200.000 đồng và tiền chờ là 300.000 đồng, Q bảo Th đứng chờ. Q đưa xe đến trả cho N và cho N số điện thoại của Th để liên hệ. Sau N đồng ý chờ 02 thanh thép cho Th. N rủ Pi Năng Đ, Pi Năng T và Chamaléa Q T đến chở 01 cây thép lên xe ba bánh, khi tiếp tục khiêng cây thép thứ hai thì bị phát hiện.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 120 ngày 08/12/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Cam Ranh kết luận: Thanh thép kim loại (thép) hình I200, kích thước (613 x 20 x10) cm, trị giá 2.709.360 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 12 ngày 21/02/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Cam Ranh kết luận: Thanh thép kim loại (thép) hình I200, kích thước (613 x 20 x10) cm, trị giá 2.709.360 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 52/CT-VKSCR-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đã truy tố bị cáo Tạ Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh thực hành quyền công tố giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Tạ Ngọc T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tạ Ngọc T từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty cổ phần H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xét.

Về vật chứng vụ án: 01 xe mô tô ba bánh biển số 60Y3 - 7018; 01 đăng ký xe moto, xe máy biển số 60Y3 - 7018 chưa xác định được chủ sở hữu. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cam Ranh tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu vàng đã cũ, mặt sau bị trầy xước và bong tróc sơn, số imei 1: 863970036153203, số imei 2: 8639700361531195, gấn sim thuê bao 0346214372.

Bị cáo Tạ Ngọc T thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đã truy tố. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của đương sự: Bị hại Công ty cổ phần H đại diện theo ủy quyền là anh Tiết Minh T vắng mặt; Người làm chứng ông Đào Nhật Q có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; anh Chamaléa Q T, anh Nguyễn Như S vắng mặt. Xét thấy, những người này đã có lời khai trong hồ sơ, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

Trong hồ sơ và tại phiên tòa, bị cáo Tạ Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; Người làm chứng, phù hợp với bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở để kết luận:

Tạ Ngọc T là người đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Khoảng 10 giờ ngày 21/11/2021, tại trạm bơm thuộc thôn N, xã C, thành phố Cam Ranh Tạ Ngọc T đã có hành vi trộm cắp 02 Thanh thép kim loại (thép) hình I200, kích thước (613 x 20 x 10) cm. Tổng trị giá 5.418.720 đồng.

Việc đưa 2 thanh thép kim loại lên xe thì bị phát hiện nên bị cáo không thực hiện được đến cùng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nhưng thuộc trường hợp chưa đạt. Do đó, Cáo trạng số: 52/CT-VKSCR-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đã truy tố bị cáo theo quy định điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Bị cáo Tạ Ngọc T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của Công ty cổ phần H, gây mất trật tự xã hội, gây hoang mang lo lắng trong cộng đồng dân cư. Bị cáo có nhân Thân xấu, bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, bị cáo không lo làm ăn và không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo xem thường pháp luật và ý thức cải tạo kém. Mặt khác, sau khi thực hiện hành vi phạm tội tại Cam Ranh bị cáo lại tiếp tục thực hiện trộm cắp tài sản tại Ninh Thuận, Tòa án nhân dân tỉnh N đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” vào ngày 03/8/2022. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo với mức án nghiêm khắc phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; tài sản đã được trả lại cho bị hại, chưa gây thiệt hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Công ty cổ phần H, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án Chamaléa N không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] 01 thanh thép kim loại hình I200, kích thước (613 x 20 x10) cm đã trả lại cho chủ sở hữu Công ty cổ phần H2O N nên không xét.

[7.2] Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án Chamaléa N yêu cầu được nhận lại 01 xe ô tô ba bánh màu xanh, hiệu Yinxiang, số máy: YX162MK - 21K006756, số khung: HKZ - 0066855, biển số 60Y3 - 7018; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 007989, biển số đăng ký 60Y3 - 7018, do phòng cảnh sát giao thông tỉnh Đồng Nai cấp ngày 07/7/2007 (đang tạm giữ tại Công an thành phố Cam Ranh). Tuy nhiên, các tài sản này chưa chứng minh được chủ sở hữu, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cam Ranh tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[7.3] Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu vàng đã cũ, mặt sau bị trầy xước và bong tróc sơn, số imei1: 863970036153203, số imei2: 8639700361531195, gắn sim thuê bao 0346214372 (Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/5/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cam Ranh và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh).

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với Đào Nhật Q có hành vi giới thiệu Chamaléa N để Th thuê chở sắt nhưng không biết tài sản Th thuê chở là do Th trộm cắp, không truy cứu trách nhiệm hình sự nên không xét.

Đối với Pi Năng Đ, Pi Năng T và Chamaléa Q T, Chamaléa N có hành vi khiêng 02 thanh sắt lên xe để chở cho Th nhưng không biết đây là tài sản trộm cắp, không truy cứu trách nhiệm hình sự nên không xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Tạ Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 15, Điều 47, Điều 56, Điều 57 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;
- Căn cứ Điều 106, Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Tạ Ngọc T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Tạ Ngọc T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số: 56/2022/HS - PT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Thời gian đã chấp hành hình phạt của bản án trước được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt chung.

3. Về vật chứng vụ án:

Trả lại cho bị cáo Tạ Ngọc T 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu vàng đã cũ, mặt sau bị trầy xước và bong tróc sơn, số imei 1: 863970036153203, số imei 2: 8639700361531195, gắn sim thuê bao 0346214372 (Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/5/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cam Ranh và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh).

4. Về án phí:

Bị cáo Tạ Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Cam Ranh;
- Công an thành phố Cam Ranh (02 bản);
- Chi cục THADS thành phố Cam Ranh;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Vân

